

Số: 49/2017/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo  
chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Long**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 05**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;*

*Xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh, cụ thể như sau:**

1. Đối tượng áp dụng: Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh (sau đây gọi là Ban chỉ đạo 389 tỉnh) và cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực hoặc bộ phận thường trực giúp việc Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh (sau đây gọi là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh).

## 2. Nội dung chi:

a) Chi xây dựng chiến lược, kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, bao gồm: Chi tổ chức các cuộc họp, kiểm tra, giám sát việc xây dựng chiến lược, kế hoạch và hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Trường hợp họp ngoài giờ, Ban chỉ đạo 389 tính được chi tiền họp cho các đại biểu tham dự cuộc họp. Các cơ quan cử người tham dự các cuộc họp ngoài giờ không thực hiện thanh toán tiền làm thêm giờ cho cán bộ công chức, viên chức được cử tham dự các cuộc họp này;

b) Chi kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kiểm tra, giám sát liên ngành việc xử lý các vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

c) Chi hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài về lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

d) Chi khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp liên ngành chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

đ) Chi tổ chức hội nghị tổng kết, sơ kết đánh giá công tác định kỳ và theo chuyên đề của Ban chỉ đạo 389 tỉnh về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

e) Chi tuyên truyền về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

g) Chi thanh toán dịch vụ công cộng, chi vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc; mua tài liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

h) Chi thuê phương tiện đi lại, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Ban chỉ đạo 389 tỉnh;

i) Chi làm thêm giờ phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo 389 tỉnh;

k) Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng của Ban chỉ đạo 389 tỉnh (nếu có). Người nhận khoản hỗ trợ này thì không được thanh toán tiền làm đêm, làm thêm giờ do trực đường dây nóng theo quy định. Số lượng đường dây nóng của Ban chỉ đạo 389 tỉnh do người có thẩm quyền của Ban chỉ đạo 389 tỉnh quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả;

l) Các khoản chi khác:

- Chi trình sát, khảo sát nắm tình hình về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- Chi hợp tác trao đổi kinh nghiệm trong nước về lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- Chi thanh toán nhiên liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

### 3. Mức chi:

a) Mức chi tiền thưởng của Ban chỉ đạo 389 tính đối với các tổ chức; cá nhân: Áp dụng mức chi tiền thưởng theo quy định tại Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng;

b) Mức chi tiền hợp ngoài giờ làm việc:

Mức chi tối đa đối với người chủ trì cuộc họp là 100.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác là 70.000 đồng/người/buổi;

c) Chi hoạt động thông tin tuyên truyền về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 135/2015/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định một số khoản chi có tính chất đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

d) Chi mua sắm tài sản, máy móc thiết bị: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan Nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập;

đ) Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần): 1.300.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng;

e) Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 137/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

g) Chi hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài về lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Thực hiện theo Thông tư số

102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí;

h) Chi tổ chức hội nghị tổng kết, sơ kết đánh giá công tác định kỳ và theo chuyên đề của Ban chỉ đạo 389 tỉnh về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 137/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

i) Chi thanh toán dịch vụ công cộng, chi vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc; mua tài liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Theo thực tế phát sinh và thực hiện chi, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành;

k) Chi làm thêm giờ phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo 389 tỉnh: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Liên Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức;

l) Các khoản chi khác: Theo thực tế phát sinh và thực hiện chi, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

#### 4. Nguồn kinh phí:

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành;

b) Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

5. Việc lập dự toán, quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Long được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản thi hành và hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư số 339/2016/TT-BTC.


Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa IX, Kỳ họp thứ 05 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2017. / 

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH. ....

